

Đạ tẻh, ngày 15 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thu H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Đội 1, Ấp Suối Bình, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Đoàn Ngọc M, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thu H và anh Đoàn Ngọc M.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Chị Triệu Thu H tự nguyện nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0009624 ngày 23/10/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh L. Trả lại chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân :

- *TAND tỉnh L;*

- *VKSND huyện Đ;*

- *Các đương sự;*

- *Thi hành án dân sự;*

- *Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;*

- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Tiến Dũng

